

In lần thứ nhất

Mỗi cuốn 0\$20

8<sup>o</sup> Pièce  
INDO-CHINOIS

921

KHẢO-CỨU

# NÒI-GIỐNG VIỆT-NAM

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 11402

“ Hỡi hỡi đồng-bào hai mươi triệu! Nòi-giống chúng ta có phải là Tiên, Long không?..... Hỡi ai là người yêu giống thương nòi, khá xem quyển này, hầu minh-oan cho Tổ-Tiên mấy ngàn năm khuất lấp! ..... Một tiếng kêu oan, ước sao rúng động Trời Nam, vang vầy Đất Việt..... ”

TÁC GIẢ :

**HÔNG-MINH**

Giữ bản quyền



IN TẠI NHÀ IN XUA-NAY

60-64, Boulevard Bonard, SAIGON

1929

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

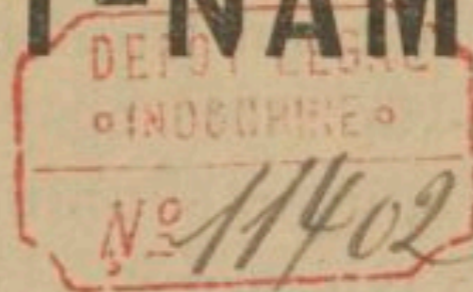
1911

1911

1911

1911

# KHẢO-CỨU NÒI-GIỐNG VIỆT-NAM



Trước khi bước đến vấn-đề lớn-lao trọng-yếu này, là một vấn-đề có thể quan-hệ đến lịch-sử nhà Nam. Tôi xin có lời trân-trọng cùng đồng-bào Trung, Nam, Bắc rằng : « Phàm làm người sanh ra dưới thế, ai chẳng mến-tổ thương-tiên, yêu nòi qui giống ? Trên có tổ-tiên là nguồn gốc, dưới lần nối sanh ông-bà cha-mẹ chúng ta, cho chí chúng ta ngày nay ! Hỏi vậy ai khi khôn lớn lại chẳng muốn biết đến cái tông-tích lịch-sử tổ-tiên mình ? » Vì lẽ ấy, từ tôi dặng lớn khôn, cập sách vào trường giáo-huấn, thời hằng dặng nghe lời thầy giảng-dạy đến lịch-sử nước nhà ; song nghe thì biết vậy, chớ lý thì không sao rõ thấu chỗ tốt cùng... Về nhà đêm khuya thổ-thể cùng cha già, cầu xin chỉ rõ căn-cội tổ-tiên trong lịch-sử ? Vì ông thân tôi là nhà nho-văn, hằng nói chuyện đến quốc-sử và giảng dạy tôi về đạo Khổng-Tử. Khi tôi cầu ông thân tôi chỉ vẽ cho, thì ông thân tôi cũng nói y như lời thầy dạy nơi trường mà rằng : « Nòi-giống mình đây là nòi-giống Rồng, Tiên ; thuở trước mình là Nam-mang Giao-chỉ, căn ngón cái với ngón-kế chẻ hai giao đầu với nhau, nên kêu bằng người Giao-chỉ. » Tôi nghe hai câu ông thân tôi vừa nói trên đây, lấy làm lạ hết sức ! Nghĩ vì đã cho mình là con Rồng cháu Tiên, rồi sao lại kêu người mình Nam-mang Giao-chỉ ? Hình như tổ-tiên mình ngày trước là..... Viết đến đây thật ứa đôi hàng nước mắt cùng tổ-tiên nơi chín suối ! Tức lòng quá đỗi tôi mới thưa với ông thân tôi rằng : « Thưa cha, cha nói mình đây con cháu Rồng-Tiên, rồi sao cha lại nói người mình Nam-mang Giao-chỉ ? Hai lẽ khác hẳn với nhau vậy cha ? » Ông

*8° Indoch. Pucé*

thân tôi mới giải rõ rằng : « Con chưa hiểu, cái tiếng Nam-mang Giao-chỉ là của người Tàu đặt ra kêu mình như thế, mà thành tục tới bây giờ đó con ! » Tôi nghe ông thân tôi nói mới hiểu cái tiếng Giao-chỉ của người mình là do bởi bọn Tàu bày đặt ra, có ý khinh-khi đến tổ-tiên mình, thời lòng càng nghi dạ càng đau ! Từ ấy cho chí sau khi tôi thôi học nơi trường, về thọ-giáo cùng ông thân tôi học-tập nho-văn ; thời ngày giờ nào tôi cũng hằng thuyết-cảm nghĩ đến chuyện bất-bình của nòi giống, mong tìm tông-tích cho dựng tậ-tường. . . . Nào mua sử này, kiếm sách kia, hề nghe đến một cuốn sách nào, mà có nói đến chuyện cổ-tích nước nhà thời tầm-kiếm, để hầu khảo-xét nguyên-nhân của nòi-giống. Ôi ! tìm sử sách nước nhà mình rồi, tới lịch-sử của Tàu và địa-dư đời cổ mà kê-cứu, cũng không có thể nào hiểu đích-xác được nòi-giống mình thuở ban-sơ ! Một mình thăm bắc sâu nam, rồi lấy theo lý-tưởng mà xét cho thấu đáo ; thì dầu cho có hỏi hết các nước trên hoàn-cầu này, tưởng khi cũng không một nước nào dám tự xưng mình rằng hiểu được chuyện thuở nòi-giống họ mới sơ-sanh ; huống chi mình đây là một nước tổ-tiên đã trải biết bao khổ nảo, bị chúng ép-đè. — Kia như Tàu là một nước có văn-hóa có tinh-thần thông minh trước nhất đời-cổ, mà còn không sao rõ thấu được nòi-giống lúc mới đầu-sơ.

— Tại sao vậy ? -- Cứ lấy theo lý tự nhiên mà khảo xét, vì bởi loài-người lúc sơ-sanh không có chữ nghĩa gì, làm sao có sử chép biên đề dy-truyền dấu-tích mà hông biết dựng ? Nghĩ cho tốt cùng rồi những đều mơ mộng thuở trước, cũng không há trách ở tổ-tiên, song buồn thay quốc-sử nước nhà ai kia khéo bày đều vô lý, (1) ôi ! rồi khóc nôi cho phần nhiều người mình cứ lấy tích xấu-xa mà đè ẹp giống-nòi ! Tôi hằng tai nghe mắt thấy, khi anh em ngồi lại luận-bàn về quốc-sử, thì có nhiều người khinh-khi nòi-giống rằng : « Annam mình thuở trước là “Mọi-giao-chỉ” đối với người Tàu có nghĩa-lý gì đâu ! » Ôi ! Nghe đến mà bề óc chác tai, không phải nói tổ-tiên mình xấu-xa mà buồn,

---

(1) Câu trách này qua sau kết cuộc sẽ hiểu nơi ai ?

song quá tức thay cho kẻ vô-độ không một điểm lương tâm gì xét nét cho kỹ càng rồi sẽ nói, nở bùng bọ người mà chôn sâu tổ-tiên mình nơi vực thẳm ! »

Vậy tôi xin bình-tâm lược-luận về ba tiếng « Mọi-giao-chỉ » ra đây cho rõ lý, kẻ người mình vẫn tưởng lạc-lầm, một điều rất ức oan cho tổ-tiên nòi-giống ! — Mọi-giao-chỉ ! Có bởi bọn Tàu cướp được nước ta, lạ gì chúng nó lấy được nước, áp-chế được người rồi, nó lại khinh-khi, có lẽ nó thấy tổ-tiên ta là một giống người thiệt-thà, áo quần không đủ mặc, chơn lại chẻ hai, nước da bị nắng-táp mura-ăn, coi ra xấu xa hơn chúng nó, chúng nó cho rằng giống Mọi, rồi mới đặt ra kêu giống người Giao-chỉ ! Đau đớn thay, viết đến đây dường như thấy hình-dáng tổ-tiên ta đứng ngay trước mặt..... trông ra biết bao nhiêu khổ nảo với bọn tàn-ác kia ! — Vậy tôi xin hỏi cả đồng-bào và hết thảy đồng-loại các giống người trên thế-giới này, chí như mấy nước văn-minh ngày nay : Tàu, Anh, Pháp, Đức, Nhật, Nga, Mỹ, đả đứng trên đài văn-minh cực điểm — Hỏi vậy chớ trong mấy nước ấy, có nước nào đối với lẽ thiên-nhiên kia, thuở tổ-tiên nòi-giống họ mới sơ-sanh ở trên mặt đất này, mà khỏi mang lấy tiếng mang-ri mọi-rợ không ? Chắc hẳn chẳng có một nước nào dám tự-xưng nòi-giống mình thuở trước là một loài người tinh khiết cả ! Cứ lấy lý tưởng mà xét thuở trời-đất mới sơ-sanh loài người ra, dầu cho nước nào cũng vậy. Trước hết chưa biết gì là gì, chỉ thân-trần thế-truội, ngũ dất nằm sưng, dang mura chịu nắng, thời tất phải da đen thịt nám, tóc quăn, mình lông ! Trong lúc ấy nếu có một giống người ở trên cõi thượng-giới đả văn-minh rồi, dòm xuống đây cũng phải cho giống mới sanh ấy là Mọi ngay. — Đó có phải toàn các giống người sanh ra dưới thế này cũng đều phải chịu một thứ Mọi trước nhứt, rồi sau lần được mở trí khôn, bày ra áp chế nhau, kẻ ở không ăn, người trót đời cực khổ, nước da thay đổi, quần áo chế lẫn mặc ra dáng loại người khác hơn thú đó thôi. Chớ có nòi-giống nào tránh khỏi Mọi đâu ? » Ôi ! Loại người ta ở thế-gian này, hằng có tánh tự-

đắc quên mình, Mọi trước chê Mọi sau, mình vừa cỗi lổp Mọi lại chê người Mọi khác, nghĩ có đáng buồn cười không? — Vì sao người đồng người sanh trong trời đất kẻ Mọi trước người lại Mọi sau như thế ?? — « Ấy bởi khi đất nổi lên chẳng phải một lần, nước-trước nước-sau lần hồi liên tiếp nhau mà sanh-hóa, thành ra giống-trước giống-sau, nữ chẳng thương nhau đem lòng khinh-bĩ, nghĩ thật đáng buồn cho con người dưới thế! ... Còn kết-cục lại mà chỉ ngay nước Tàu, về thuở bàn-cổ sơ-khai, cho đến Tam-Hoàng là: Phục-Hi, Thần-Nông, Huỳnh-Đế, lúc ấy nòi-giống Tàu đả đông trong nước, hiền-nhiên sử-sách Tàu cũng còn nói rõ ràng, Phục-Hi, Thần-Nông, một ông đầu có sừng, một ông mặc áo lá cây, mình đầy lông lá, ăn lông uống máu thay. Đó có phải là nòi-giống gì, nếu lúc ấy có nước nào, người mặc đồ vải, ăn đồ chín trông thấy vậy có cho rằng Mọi không? — Đồng-bào ta ôi! hỡi ai là người u-tâm tối trí khá lấy đó mà xét suy cho tổ-tiên mình, minh-oan cái tiếng Mọi-giao-chỉ của lũ kia nó bịa-đặt! chớ sao đành nghe lời người trở lại chê-bai bài-bác tổ-tiên mình, cho mang lấy tiếng hổ-người với người ngoại quốc hỡi! »

Còn nhiều người Annam mình lại nói: « Người mình đây lai-tàu, thuở trước mình là Mọi-giao-chỉ, xấu-xa đâu được trắng da như bây giờ! » Thật ở dưới cái đời này, đối với nước mình, nghe nhiều tiếng của người mình nói đến tổ-tiên mà càng thâm-bâu áo-nảo, tức trí bẽ gan! Tổ-tiên ta đã đổ bao nhiêu giọt máu, phá núi vỡ-rừng, để sanh con cháu, giữ cho khỏi tuyết giống dòng nòi, nuôi nấng đến ngày nay được gần 20 triệu cháu con ở giữa cõi Á-đông, dựng đầy đất Việt; rồi nữ nào mỡ miệng ra khinh-khi nòi-giống, không có chút lương tình gì mà xét nét cái nôi ức-oan của nòi-giống, lại còn chà đạp đến đều, thì còn gì mà nói, mong gì ngọc cô, khỏi chúng dè dàu, giống-nòi tiêu-duyet! Tôi xin thất-lễ minh-oan cho nòi-giống rằng: « Nếu cho mình đây lai-tàu hết, như lời trên kia đã nói, thật một điều rất trái hẳn với lẽ tự-nhiên. Nói vậy cả 20 triệu người mình ngày nay toàn lai-tàu hết sao? vô-lý lắm, lai thật có lai, song

không có lý gì mà hết ráo cả nước Việt-Nam này như thế ấy! — Cứ như lý-tưởng mà khảo-xét, thì loài-người sanh ra dưới thế, giống nào cũng vậy; hễ người lần được tiến-hóa, thì phong-tục cũng lần đổi theo, nhà-cửa ăn-mặc cũng lần thay đổi. Nói tóm lại; cả cái đời đặng mỡ-mang vật gì cũng phải mỡ-mang cả. Còn con người thì thay đổi hình-thể bóng-dáng càng xinh-đẹp, chớ không phải lần xấu-xa thêm mãi vậy đâu? Nếu không tinh kia xem hiện-thời, kẻ ở thôn-quê, đối với người làm-việc ở chốn thị-thành, kẻ ở trong mát, người dang ngoài nắng, rồi ra thế nào? nước da đổi đến bao xa. Đến khi sanh con đẻ cháu, ngoài chợ trong đồng ra sao? Kia ta hãy do phong-tục bây giờ với phong-tục cách chừng 10 năm về trước, có phải đổi thay trước mắt đó không? Mà càng thay đổi, người càng đặng vẽ đẹp thêm. Xét cho rõ lý ra nào có phải nòi-giống Annam này, trước kia xấu-xa bây giờ nhờ lai-tàu mà trắng đó đâu, người mình nữ đành nói vậy. Nghĩ có đáng tức lòng chẳng hời?»

Còn nữa, có nhiều người lại nói: «Nước mình là một nước thấp-thỏi yếu-hèn, tổ-tiên mình hồi trước nhờ ảnh-sáng của Tàu, cả chánh-trị và phong-tục cũng đều do nơi Tàu cả; nhiều lúc phải Tàu cai-trị, dẫu cho người mình có binh-phục đặng, rồi cũng phải lễ-mễ cống-hiến thần-phục Tàu phong vương cho!» — Ôi, đã đành tổ-tiên mình thuở nào cũng bị Tàu áp-chế thế-quyền, lệ-cống Tàu phong đã đành trong lịch-sử. Song làm con người ở dưới thế, đối với đời phải có trí-thức, phải có tự-do tư-tưởng, phải biết xét tầm căn cội, mỗi chuyện sai lầm, mỗi đều trái-phải, thời mới mong mỡ mắt thấy đường, tận-tường nẻo-sáng. Có đâu ngũ không thức, đau không mạnh; từ ngày sanh tới ngày tử, chẳng biết đi, không biết nói, trí tâm mờ ám như trẻ lú mãi thế sao? — Hỏi vậy tổ-tiên mình chịu cái đều đau-đớn, dầu lụy bọn Tàu là tại bởi đâu? — Tôi xin sơ-lược một điều để cho rõ chỗ khuất lấp nén dè! Lấy theo sử mà kê-cứu, cũng vì lúc nước Tàu đông dân-số, còn tổ-tiên mình sanh-hóa lúc sau nên người ít hơn, phàm hễ đông thì khôn trước, ít thì khôn sau, chẳng dè Tàu sang đánh giết tổ-tiên mình mà

chiếm-trị, đoạt thâu quyền lợi, rồi chúng nó đem văn-hóa sang qua dạy dỗ bảo-hộ mình, đã đành đem văn-chương bày dạy, mà cái đều gì khôn khéo dấu đi, không cho mình học biết, mà ta cũng dư hiểu, người đã đi lấy nước, làm sao bảo dạy ch.õ khéo khôn, thì còn cai-trị ai? Chúng nó dùng cái văn-chương mà cảm-hóa tổ-tiên mình, làm cho đời oán ra ơn, đời thù ra nghĩa thầy trò: nào đem những cừ Luân-lý cang-thường hiểu-thảo đóng chặt vào óc người mình, rồi cho tới nó ch.ở thuốc-độc đạo-đức Tôn-giáo sang qua cho mình uống thêm say mê vui-vấn! mặc sức tung hoành, nói trời hay trời, nói đất bay đất! Lần hồi Luân-lý đắp nền, Tôn-giáo xây nên cái thành nô-lệ nhốt tổ-tiên ta vào đó, u-mù mờ-mịch, làm chuyện gì cũng dĩ phước-đức là hơn, cha dạy con trung-hiếu lưỡng-toàn, vợ-chồng chẳng nên sai đạo luân-thường! Ôi! thật là một cái bao vây trùm từ đầu chí ch.ơn, không trống một hơi gió lọt! Nghĩ đó mà coi, mình đã bị chúng áp d.è trong vòng khổ n.ảo! Mà hề khổ bao nhiêu cứ lấy thuốc đạo đức mê-tin mà uống say mê, đổ thừa tại Trời Phật, Tiên, Thánh mình mới khổ n.ghèo như thế; tuy dĩ-cực mình ở nh.ơn-đức sẽ có ngày th.ới-lai, không biết chừng kiếp sau mình đ.ạng sung-sướng. Ch.ớ nào có biết đâu vì người áp-ch.ế mình, nên mình chịu muôn đều b.ạnh-kh.ô đó đâu! Ôi! Tổ-tiên mình đã bị thuốc, mình là con cháu phải tìm phương giải cứu mới phải cho, có đâu lại ch.ê d.è khi b.ươn, té ra rồi mình cũng bị b.ệnh truy.ền-nhi.ễm hồi ở trong bụng mẹ! Đây là đều tôi lược luận d.ề mình oan cho n.òi-gi.ống tổ-tiên. Xin ai là người thị-kinh khá xét? Còn ví như nói, nước mình h.èn yếu Ti.ểu-b.ang bao giờ cũng phải t.ùng phục Tàu đ.ại-qu.ốc. Kia ta mở mắt mà xem người Nh.ật-b.ồn thu.ở trước đến bây giờ có 60 triệu người, ở gần liền đất với Tàu là một nước 400 triệu dân, từ hồi nào tới giờ Nh.ật đối với Tàu ra thế nào? Người Nh.ật cũng người ta, nào phải Tiên, Thánh gì trên trời rớt xuống đây đâu? Nói tóm lại: Trên trái đ.ịa-c.ầu này biết mấy nước, từ 2, 3 sắp lên 10 triệu, nói vậy cũ. thấy t.ùng phục các nước lớn hết sao? ».....

Lại có người nói: « Tổ-tiên mình mắc đ.ọa từ hồi nào

đến giờ » cha chả đọa gì nữa đây ? Xem qua lịch-sử trông thấy bao giờ tổ-tiên mình cũng chịu đều áp-bức, sao lại còn mắc phải đọa gì đây ? Xét cho ra lý về tiếng nói ấy, thì tự mình muốn bày đặt ra vu oan cho tiên-tổ mình, ví như lịch-sử có đời nhà Hồ, (Hồ-quí-Ly) đánh lấy Chiêm-thành là một điều rất trái với lẽ tự-nhiên, song Hồ-quí-Ly lấy được đất Chiêm-thành rồi, thì chẳng bao lâu mất ngôi, bị Tàu bắt đem về hành tội cả nhà, tàn gia tru lục, ví dầu có tội với đất trời đi nữa, Hồ-quí-Ly cũng đáp đền tội trọng. Mà hỏi vậy nếu trời cao kia có mắt răn-trị kẻ thế hiển-nhiên... kia phía Âu-châu có nước Anh đã sang đánh lấy biết bao nước trên địa-cầu này, sao nước Anh mấy trăm năm nay vẫn bình-an vô-sự mà tấn-hành thêm nữa, trời đâu không răn-trị ? Vô-lý lắm, đọa gì mà đồ thừa cho tổ-tiên chịu hàm-oan ? Tệ hết sức cho người mình mờ ám, lòng mong tín-nguờng dị-đoan cho đến thế này ư ? Hay là nói, tổ-tiên mình hồi trước cai-trị áp bách dân, đánh đập giết chém gớm ghê, mà phải đọa, thì đọa ở giống Đế-vương mà thôi chớ ? Có đâu đọa đến ba tháng dân cùn này đời-đời kiếp-kiếp vậy ư ? » Tóm lại lấy lý tự-nhiên mà xét đoán. Nếu một người nào đem tổ-tiên mình mà chê-bai không đúng với lẽ tự-nhiên, tức người ấy là tội-phơn của xã-hội, đưa con bất-hiếu của nòi-giống Việt-Nam này vậy ! Đọa đâu không thấy, xấu đâu chưa tường, chỉ ngay người ấy đem tổ-tiên mình vào cái đọa đó, mà tổ-tiên có mắc đọa đi nữa đã chết rồi không sao, tức cười thay cho mình nói vừa dứt lời, thì mình mắc đọa ngay, đọa ở lỗ miệng mình đó, rồi đọa lần xuống... chớ không phải trở lên tiên-tổ mình đâu mà hồng trách ? Vậy những lý-tưởng tôi đã khảo-tra ttuyệt-luận ra đây, hầu để đồng-bào đồng-minh thương-giám, minh-oan cho tổ-tiên dưới suối-vàng tỏ rạng kiếp ngàn thu..... Song mấy điều đã lược-sơ trên đây về ba tiếng « Mọi-giao-chỉ » cho rõ ràng, cũng không chi quan-hệ cho lắm, cần nhứt hơn hết là về nòi-giống Tiên, Long nhiều chỗ khuất lấp sai lầm ; tôi xin lược-giải dưới đây hầu mong đồng-bào giải-cứu lặn-tường hàm-oan tổ-tiên nòi-giống....

— « Lấy theo luật công-bình của nhà khảo-cứu mà tìm

« nguyên-nhân nói-giống ra đây, thì cần kê-cứu sách-sử nước  
« nhà ; theo như bộ “Việt-Nam Sử-Lược” đã chép về đời  
« thượng-cổ như vậy : « Cứ theo tục-truyền thì vua Đế-  
« Minh là cháu ba đời vua Thần-Nông, di tuần-thú phương  
« Nam, đến núi Ngũ-lĩnh (Thuộc về tỉnh Hồ-nam bây giờ)  
« gặp một nàng Tiên, lấy nhau đẻ ra người con tên là Lộc-  
« Tục. Sau Đế-Minh truyền ngôi lại cho con trưởng là Đế-  
« Nghi làm vua phương Bắc, và phong cho Lộc-Tục làm vua  
« phương Nam, xưng là Kinh-dương-Vương, quốc hiệu là  
« Xích-Quĩ.

« Bờ cõi nước Xích-quĩ bây giờ phía Bắc giáp Động-dinh-  
« hồ (Hồ-nam), phía Nam giáp nước Hồ-tôn (Chiêm-thành),  
« phía Tây giáp Ba-thục (Tứ-Xuyên), phía Đông giáp biển  
« Nam-hải.

« Kinh-dương-Vương làm vua nước Xích-quĩ vào quãng  
« năm nhâm-tuất (2879 trước Thiên-chúa Gia-tô ?) và lấy  
« con gái Động-dinh-Quân là Long-Nữ đẻ ra Sung-Lãm nối  
« ngôi làm vua, xưng là Lạc-long-Quân.

« Lạc-long-Quân lấy con gái vua Đế-Lai tên là Âu-Cơ, đẻ  
« một lần được một trăm người con trai (1) Lạc-long-Quân  
« bảo Âu-Cơ rằng : « Ta là dòng-giỏi Long-Quân, nhà người  
« là dòng-giỏi thần-tiên, ăn ở với nhau không được, nay  
« được trăm đứa con thì nhà người đem 50 đứa lên núi,  
« còn 50 đứa ta đem xuống biển Nam-hải.

« Sau Lạc-long-Quân phong cho người con trưởng sang  
« làm vua nước Văn-Lang xưng là Hùng-Vương.

« Hùng-Vương đóng đô ở Phong-châu (bây giờ ở vào địa  
« hạt huyện Bạch-hạc tỉnh Vĩnh-yên). »

*Bình-luận.* — « Vì bộ Việt-Nam Sử-lược có ý chép kỷ hơn,  
nên tôi trích-lục trên đây để xét tầm nói-giống. Sử chép  
chuyện về đời-cổ, sử nào cũng vậy nói tông-tích mơ-màng  
đó vậy thôi ; không sao hiểu cho đích-xát được ; nào những  
chuyện dị-đoan, những điều sai với lẽ tự-nhiên. Như là :

---

(1) Có sách chép là Âu-Cơ đẻ ra một trăm cái trứng, nở ra một  
trăm con.

Vua Đế-Minh đi tuần-thú phương Nam, đến núi Ngũ-linh gặp một nàng Tiên, kết nên chồng vợ, đẻ ra Lộc-Tục, thật là một đều sai hẳn với lẽ hằng; vì là bà Tiên, đã thành tiên ở trên động-núi, sao lại còn lấy chồng đẻ con? Dẫu cho ông vua là bực sang-trọng cao-quyền lớn-tước đi nữa, cũng là một kẻ phàm-nhơn? Bà tiên đã công-thành chánh-quả mới thành tiên, sao lại lấy chồng phàm-tục như thế ấy? (Vì thuở giờ truyện sách lưu truyền cõi Á-đông này, về bực Thần-Tiên, bề thành rồi thì cấm nhắc cái đều tục-trần, có câu: « Trường chai tuyệt dục » trong kinh Tiên sách Phật). Xét ra thật là lạ hẳn. Có lẽ thì vua Đế-Minh gặp một nàng gái sắc như tiên, thì nghe còn có lý phải hơn; chớ không lẽ bà Tiên lại lấy chồng. Đó là một đều trái ngược ! »

Còn như Lạc-long-quân là Sùng-Lãm lấy Âu-Cơ, đẻ một lần tới 100 trứng, sanh ra 100 đứa con trai, lại càng phi-lý dị thường hơn nữa. Song dầu mờ-hồ cho mấy đi nữa cũng không lấy vì làm quan-trọng! Có một đều là xét cho thấu-đáo chỗ tốt cùn của nòi-giống ta đây là nòi-giống Lạc-Long, té ra nòi-giống Đế-Vương của Tàu mới là trái hơn nữa! Tôi xin kể rõ mối mang, chỉ như sử đả chép rằng: « Vua Đế-Minh là cháu ba đời của vua Thần-Nông, đi tuần-thú phương Nam gặp nàng Tiên đẻ ra Lộc-Tục, sau Đế-Minh phong cho Lộc-Tục làm vua phương Nam, xưng là Kinh-dương-Vương cai trị nước Xích-Quỉ. « Tôi kể Lộc-Tục là cháu bốn đời vua Thần-Nông » Lộc-Tục lấy con gái Động-đình-quân là Long-Nữ đẻ ra Sùng-Lãm xưng là Lạc-long-Quân, nối ngôi vua. « Tôi xin kể tiếp theo Sùng-Lãm là cháu năm đời của vua Thần-Nông. » Rồi Lạc-long-Quân lấy Âu-Cơ đẻ trăm đứa con trai, vợ chồng ci ia rẻ, kẻ lên non, người xuống biển, chồng nam vợ bắc. Kế sau Lạc-long-Quân phong cho con trai trưởng sang làm vua nước Văn-Lang, xưng là Hùng-Vương. Xem đó mà kể nối theo có phải vua Hùng-Vương là chắt-chiếu về 6 đời của vua Thần-Nông kia không? Sự tích nối theo rất rõ ràng như thế? -- Hỏi vậy chớ vua Thần-Nông là vua nước nào?

Người ở nước nào ? Có phải Thần-Nông là vua Tàu hồi đời Tam-Hoàng đó không ? Hẳn thật Thần-Nông ấy chớ không còn vua Thần-Nông nào nữa ! -- Đó đồng-bào ta mới nghĩ cho sao ??? .....

Cứ lấy địa-dư mà xét, thì nước Văn-Lang lúc bấy giờ là nước của tổ-tiên ta. Lạc-long-Quân phong cho con trai là Hùng-Vương sang làm vua ! Xét ra thì từ Đế-Minh nối đến Hùng-Vương là dòng giống đế-vương của Thần-Nông, cứ phong vương mà đi làm vua ; chớ nào có phải sang qua nước mình đẻ sanh đẻ con cháu trong đất nước sao, mà gọi nòi-giống Rồng-Tiên ấy, là nòi-giống của ta ? -- Hỏi vậy Hùng-Vương sang làm vua nước Văn-Lang, nếu không có dân làm vua với ai ? Thế thì tổ-tiên ta đã có đông rồi ! Lại còn e cho một nòi khuấy-lấp, nếu muốn làm vua, trước phải đánh-đập chém-đâm áp-chế thế nào cho dân từng phục mới làm vua đặng, chớ khi không tới nước người làm vua đại được sao ? Xem đó thì đã quả dòng-giới Rồng-Tiên không phải thiệt tổ-tiên mình, ấy là giống đế-vương bên Tàu ! Chớ chi dòng-giới đế-vương của nước mình chẳng nói làm chi ; cái này nhè giống áp-chế mình lại nhận cho là tổ-tiên nòi-giống, che lấp tổ-tiên sanh sáng công lao khổ nhọc máu mủ của mình sao đành dạ ! Đã rằng cái tiếng con Rồng cháu Tiên là tốt, song tốt mà chi, đem tổ-tiên mình chôn vùi nơi sâu vực ? Ôi ! Đau đớn thay ! Phàm một dân-tộc nào đứng dưới bóng mặt trời này, cũng phải yêu quý tổ-tiên nòi-giống hơn hết. Vậy ta khá truy tầm cho ra chỗ quang minh, kéo dề tổ-tiên ta ngậm-người nơi chín suối...

Muốn cho dặng tỏ rõ thêm, cần khảo xét địa-dư đời thượng cổ, thì từ sông Dương-tử-giang chạy xuống tới Bắc-kỳ đường đất rộng lớn minh mông, núi rừng bao bọc, thuở ấy có nhiều giống người sanh hóa lẫn chen nhau, thì chắc hẳn thật nòi-giống mình chịu âm dương của trời đất tự nhiên hóa sanh ra, chớ không có nơi lai một giống nào tất cả. Cứ lấy theo tư-tưởng xét về lẽ thiêng-liêng sanh-hóa trên mặt trái-đất này, là do nhờ chất-bổ của vật-chất lọc đọng mà hóa sanh các giống người trong vạn-quốc ; chớ không phải thuở

trước có 2 ông bà, rồi hạ sauh hết khắp cùng trên mặt đất này đâu ? Nhiều người chớ nên tinh nhãm ! Ôi, xét đến chừng nào càng đau đớn cho tổ-liên thuở mới sơ-sanh, có lẽ đồ không biết bao nhiêu giọt máu mà chống-trả với các giống người liên-cận áp-chế, mà giữ cho còn nòi-giống sanh-sản tiếp nối ngày nay gần 20 triệu cháu con trên đất Việt-Nam này vậy.

Còn xét về nước ta bước đầu có quốc-sử là từ cuối thế kỷ 13, đời vua Thánh-Tôn nhà Trần, quan Hàn-lâm học-sĩ Lê-văn-Hưu soạn ra bộ « Đại-Việt sử-ký » nói từ Triệu-vũ-Vương (Triệu-Đà) đến Lý-chiêu-Hoàng, từ đó cho đến 250 năm về sau, có ông Ngô-sĩ-Liên làm quan Lễ-bộ Tả thị-Lang đời vua Thánh-Tôn nhà Lê, ông soạn lại bộ « Đại-Việt sử-ký » chép từ đời Hồng-Bàng đến vua Lê-thái-Tổ. Nghĩ thật không thể nào hiểu thấu được, như ông Lê-văn-Hưu chép trước lại không nói về đời thượng-cổ ? Ông Ngô-sĩ-Liên chép sau lại nói đến họ Hồng-bàng thượng-cổ ; chuyện rất đáng nghi, e cho ông Ngô-sĩ-Liên tom góp tục truyền bia-đặt đem vào lịch-sử chằng ? Theo như ông Trần-trọng-Kim soạn-giả bộ « Việt-Nam Sử-Lược » cũng đều nghi cho chuyện đời-cổ là chuyện hoang-đường không chắc là sự thật. Ông lại nói : Dầu nước nào cũng vậy, lúc ban sơ mờ-mịt, ai cũng muốn tìm gốc-tích ở chỗ Thần-Tiên cho vẻ vang chủng-loại của mình. Ôi, lời ông bàn thật là hữu lý. Song hềm vì ai kia sao nhè lấy nòi-giống đế-vương của nước người mà đặt để cho giống-nòi mình như thế ? dầu có tốt mấy đi nữa, cũng té ra là giống của người ta, làm cho lấp mất giống-nòi mình trong tối, thì có phải tốt ấy đối với người không thấu hiểu, chớ đối với kẻ ngoại-bang dòm thấu, tất-nhiên tốt một xấu huờn trả đến ba ! »

Vậy những điều lược-luận kính dựng lên đồng-bào suy-lượng, cùng nhờ bực trí-thức cao-minh, thấy xa hiểu rộng bồ-cứu vào, có điều gì sai-siêng vui lòng chỉ vẽ thêm cho ; hầu quang-minh tỏ rạng giống-nòi trên đất Việt, cho đường hậu-tấn sau này khỏi lầm-tiên lạc-tổ, báu qui biết ngàn nào ?

Tiện đây tôi có lời thành-thật. Tôi vì đau lòng cùng tổ-

tiên nói-giống, buộc mình chẳng nệ phận thấp-hèn, bạo-gan viết ra quyển sách nhỏ nhit này đây, e cho nhiều người cho rằng: Tôi quá ư oán-trách người Tàu. Vậy tôi xin có mấy lời cho rõ dạ: Phàm người sanh trong cõi trần-gian này, đất đâu cũng đất, trời đâu cũng trời, người nước nào cũng là đồng-loại, câu bác-ái nghĩa đồng-sanh, thế-giải đương tìm đường liên-lạc! Tôi đây không bao giờ trách người vô-can. Trách là trách bởi giống Đế-quốc của Tàu ngày trước, chớ chẳng phải trách ở quốc-dân Tàu ngày nay, xin ai chớ lầm tưởng? Kia Tôn-trung-Sơn (Tôn-Văn) đã trải bao lao khổ đánh đổ giống đế-quốc của Tàu, mong cứu-vớt đồng-bào khỏi vòng hắc-ám! Nói vậy Tôn-Văn là người Tàu, đánh Tàu, là oán Tàu hay sao? Xin ai chớ nói chung một tiếng oán Tàu mà lầm sai xa lắm.

Vậy quyển này có ai chĩ vẽ đều chi, xin viết thơ đề ngay như vậy: « Monsieur Hồng-Minh à Bentre » thì tôi sẽ tặng thơ.

*Viết tháng Tư năm Kỷ-Tị (1929)*



---

In tại nhà in XUA-NAY, Ng.-háo-Vĩnh,

60-64 Boulevard Bonard, Saigon.

**Những sách của Tác-Giã Hồng-Minh  
đã xuất bản rồi.**

1° — KHẢO-CỨU THIÊN-CƠ, SƠ-KHAI TRỜI-ĐẤT  
Cuốn này nói về mới Sơ-khai-trời-đất và vạn loại sanh-  
hóa rất rõ-lý. Giá: **0\$30.**

2° — TỰ-ĐIỂN TÌM-ĐỜI, CƠ-TRỜI MÁY-TẠO  
Cuốn này tìm rõ Luật-trời trong cơ-mầu nhiệm, trị-răng  
cỏi-thế. Giá: **0\$30.**

3° TIÊN-TRI ĐỘ-THẾ  
«Trường-thi thế-giới hậu-lai»  
Là một cuốn nói đến việc hậu-lai của thế-giới rất rõ lý.  
Giá: **0\$30.**

Những sách này các nhà sách trong lục-tĩnh và các Ga Xe-  
diễn đều có bán.

Nều muòn xem rò truyện  
Nhạc-Phi, phải nài cho đợc  
bộ NHẠC-PHI của Nhà-In XUA-NAY  
xuất bản, dịch đủ hơn, đã in xong  
toàn bộ 27 cuốn, dài trên 1100 trưong  
văn hay và dăng dị, giầy tốt, chữ rõ,  
hình màu cực đẹp, bìa cứng.

Các bộ truyện NHẠC-PHI khác chỉ có  
600 hay là 800 trưong mà thôi.

**Tôi là Annam**

**Tôi chỉ mua Savon**

**của hàng Annam**

**bán mà dùng.**

**Savon trắng**

**HIỆU MẶT TRỜI MỘC**

và Savon đen

**HIỆU CON RỒNG**

của hàng Annam Háovinh Côngty là  
tốt nhứt, cứng nhứt, ngợi nhứt, bọt  
nhiều, lâu tiêu, giặt không mục đồ.